

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2021/HS-ST

Ngày: 16 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Xuân Đào,

2. Bà Trương Thị Kim Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 188/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thanh N, sinh năm 1991, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp TH, xã ĐLT, huyện Đ, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Phan Văn M, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; có 01 người anh ruột sinh năm 1985; vợ tên Mai Thị Thu B, sinh năm 1991; có 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/5/2021, Phan Thanh N bị Công an xã Đức Lập Thượng, huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phan Thanh N đã đóng phạt xong vào ngày 03/6/2021.

Nhân thân: Tại bản án số 60/2010/HSTT ngày 23/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt Phan Thanh N 06 năm tù về tội Cướp tài sản, Nhân chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2015, đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo Phan Thanh N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Văn T, sinh năm 1963, địa chỉ: Ấp BTT, xã TP, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn N, sinh năm 1952. (vắng mặt)
- Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1963. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/10/2021, Phan Thanh N gặp ba vợ của N là ông Mai Văn T và hỏi mượn xe mô tô hiệu LONGCIN, loại Dream, màu nâu, biển số: 62F5-3659 để đi về nhà của Nhân. Ông T đồng ý. Nhân điều khiển xe mô tô đến khu vực Cầu Nhỏ thuộc xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đ, tỉnh Long An, để tìm người bán chất ma túy để hỏi mua chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tại đây, N gặp một nam thanh niên tên Trường (không xác định nhân thân, lai lịch) và hỏi mua 3.000.000 đồng chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Trường đồng ý và bán cho N 01 túi nylon bên trong chứa chất ma túy tổng hợp.

Sau khi mua chất ma túy xong, Nhân cất giấu 01 túi nylon chứa chất ma túy vừa mua vào trong người rồi điều khiển xe mô tô về nhà tại ấp Tân Hội, xã ĐLT, huyện Đ, tỉnh Long An. Sau đó, N phân chia 01 túi nylon chứa chất ma túy thành 20 gói nylon nhỏ, hàn kín chứa chất ma túy, để dành sử dụng dần. Từ ngày 05/10/2021 đến ngày 12/10/2021, N đã sử dụng hết 14 gói nylon chứa chất ma túy, còn lại 06 gói nylon hàn kín có chứa chất ma túy.

Đến khoảng 22 giờ ngày 12/10/2021, N cất giấu 06 gói nylon hàn kín chứa chất ma túy còn lại vào túi bên trái của áo sơ mi màu xám-đen đang mặc trên người, rồi điều khiển xe mô tô biển số 62F5-3659 đến nhà bạn tại xã TP, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nhân đi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã TP, huyện Đ, tỉnh Long An thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ người cùng vật chứng vụ án.

Về thu giữ vật chứng vụ án gồm: 06 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp; 01 áo sơ mi dài tay, màu xám-đen; 01 xe mô tô hiệu LONGCIN, loại Dream, màu nâu, biển số: 62F5-3659.

Tại bản Kết luận giám định số 846/2021/KLGD ngày 18/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận:

“Tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,9204 gam, loại: Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 1,6898 gam, được niêm phong”.

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKSDH ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo N gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo có giấy chứng nhận của chính quyền địa phương, có ông bà ngoại được tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều c Khoản 1 Điều 249; Điều s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 239 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo N mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với người thanh niên tên Trường có hành vi bán ma túy cho Phan Thanh N, do không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Phan Thanh N nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi Phan Thanh N tự khai nhận tàng trữ trái phép chất ma túy trước khi bắt quả tang, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Phan Thanh N nên không có căn cứ xử lý.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An có khối lượng: 1,6898 gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine, được đóng gói niêm phong và 01 áo sơ mi dài tay, màu xám-đen.

- Đối với xe mô tô biển số 71B3-365.79: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả xe mô tô biển số 62F5-3659 cho ông Mai Văn T là phù hợp nên đề nghị không đề cập xem xét.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo nộp án phí theo quy định, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo N hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nhân trước tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 22 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, tại ấp Chánh, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Huỳnh Phước N có hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,1521 gam. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nhân với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo N phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo có giấy chứng nhận của chính quyền địa phương. Ông bà ngoại của bị cáo có công với Cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, Ngày 13/5/2021, Phan Thanh N bị Công an xã Đức Lập Thượng, huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phan Thanh N đã đóng phạt xong vào ngày 03/6/2021. Tại bản án số 60/2010/HSTT ngày 23/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt Phan Thanh N 06 năm tù về tội Cướp tài sản, Nhân chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2015, đã được đương nhiên xóa án tích nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo cần xem xét, đánh giá.

Từ phân tích trên, xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo N là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An có khối lượng: 1,8314 gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine, được đóng gói niêm phong. Một áo sơ mi dài tay, màu xám-đen là tài sản của bị cáo, tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 62F5-3659 do ông Mai Văn T đứng tên đăng ký sở hữu. Bị cáo mượn xe của ông T đi phạm tội. Ông T không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả xe mô tô biển số 62F5-3659 cho ông T là phù hợp nên không đề cập xem xét.

[6]. Đối với người thanh niên tên Trường (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nhân nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của N không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi Phan Thanh N tự khai nhận tàng trữ trái phép chất ma túy trước khi bắt quả tang, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo nên không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2021.

Áp dụng Khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2021) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy

mẫu vật sau giám định có khối lượng 1,6898 gam ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong và 01 áo sơ mi dài tay, màu xám-đen.

Tang vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 22-23/11/2021 ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 1 Khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N.

Án này là sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ghê – Trương Thị Kim Tiến

Trần Thị Kim Thanh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đới

Trần Thị Kim Thanh